



## THE STATUS OF THE ACCOUNTING APPARATUS IN SMALL AND MEDIUM ENTERPRISES IN CAN THO CITY

Ha My Trang<sup>1\*</sup>, Vo Thi Huyen<sup>1</sup>, Thach Keo Sa Rate<sup>1</sup>, Phan Thi Anh Nguyet<sup>1</sup>,  
Le Tran Phuoc Huy<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Can Tho University

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<p>DOI: 10.52932/jfm.vi1.281</p> <p><i>Received:</i> May 11, 2022</p> <p><i>Accepted:</i> October 06, 2022</p> <p><i>Published:</i> February 25, 2023</p> <p><b>Keywords:</b> Accounting apparatus; Financial accounting; Management accounting; SMEs.</p>	<p>Small and medium enterprises (SMEs) are seen as an important force for socioeconomic development. To survive and develop sustainably, SMEs must organize and run their operations effectively and efficiently. In particular, improving the organization of the accounting apparatus will contribute to providing useful information for managers in making decisions. However, with the characteristics of the size, SMEs have not really interested in organizing the accounting apparatus. In addition, the legal and guidance documents in finance and accounting applied to SMEs have certain advantages and challenges. Employing qualitative research methods and descriptive statistics, the study was conducted to assess the actual situation of the accounting apparatus organization of SMEs in Can Tho City. Research results show that most SMEs have a simple and compact accounting system, or employ accounting services provided by accounting practice units. However, accountants still hold concurrent positions, so the internal control system has not been strictly managed. These results have contributed to the systematization of legal documents in the organizational structure of accounting, and at the same time, propose policy and management implications to help SMEs improve their accounting apparatus organization.</p>

\*Corresponding author:

Email: [hmtrang@ctu.edu.vn](mailto:hmtrang@ctu.edu.vn)



## THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Hà Mỹ Trang<sup>1\*</sup>, Võ Thị Huyền<sup>1</sup>, Thạch Keo Sa Ra<sup>1te</sup>, Phan Thị Ánh Nguyệt<sup>1</sup>,  
Lê Trần Phước Huy<sup>1</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Cần Thơ

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>DOI: 10.52932/jfm.vi1.281</p> <p>Ngày nhận: 11/05/2022</p> <p>Ngày nhận lại: 06/10/2022</p> <p>Ngày đăng: 25/02/2023</p> <p><b>Từ khóa:</b> Bộ máy kế toán; Kế toán tài chính; Kế toán quản trị; SMEs.</p>	<p>Doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) được xem như là lực lượng đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Để tồn tại và phát triển bền vững, SMEs phải tổ chức và điều hành hoạt động thật hữu hiệu và hiệu quả. Trong đó, hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán sẽ góp phần cung cấp thông tin hữu ích cho nhà quản trị trong việc đưa ra quyết định. Tuy nhiên, với đặc điểm về quy mô, SMEs chưa thật sự quan tâm đến công tác tổ chức bộ máy kế toán. Ngoài ra, hệ thống văn bản pháp luật trong lĩnh vực tài chính kế toán áp dụng cho SMEs tồn tại những thuận lợi và thách thức nhất định. Phương pháp nghiên cứu định tính và thống kê mô tả được sử dụng trong nghiên cứu với mục tiêu đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy kế toán của SMEs trên địa bàn Thành phố Cần Thơ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, SMEs có tổ chức bộ máy kế toán đơn giản, gọn nhẹ hoặc sử dụng dịch vụ kế toán được cung cấp bởi các đơn vị hành nghề dịch vụ kế toán. Tuy nhiên, nhân viên kế toán còn kiêm nhiệm nhiều vị trí nên hệ thống kiểm soát nội bộ chưa được quản lý chặt chẽ. Kết quả nghiên cứu đã góp phần hệ thống hóa các văn bản pháp luật trong tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán; đồng thời, đề xuất các hàm ý chính sách và quản trị giúp cho SMEs hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán.</p>

### 1. Giới thiệu

Kế toán là bộ phận không thể thiếu trong mỗi doanh nghiệp, là cơ sở để doanh nghiệp xây dựng chiến lược kinh doanh, giúp doanh nghiệp tồn tại bền vững trước môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt (Skaerbaek & Tryggestad, 2010). Theo Zimmerman (2015),

thông tin của kế toán không những quan trọng với nhà quản trị mà còn giúp nhà đầu tư đưa ra các quyết định đúng đắn. Để làm được điều này đòi hỏi mỗi doanh nghiệp cần tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Việc tổ chức bộ máy kế toán không những nâng cao năng suất lao động của người làm kế toán mà còn đáp ứng được nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng có liên quan (Nguyễn Văn Phong và cộng sự, 2020). Tuy nhiên, sự đa

\*Tác giả liên hệ:

Email: hmtrang@ctu.edu.vn

dạng trong môi trường kinh doanh và quy mô hoạt động nhỏ lẻ khiến cho việc tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị này trở nên khó khăn (Ciuhureanu, 2018). Theo Nguyễn Thị Kim Cúc và cộng sự (2019), việc tổ chức công tác kế toán chịu ảnh hưởng lớn bởi chuyên môn và nghiệp vụ của người đứng đầu bộ máy kế toán. Nguyễn Văn Phong và cộng sự (2020) khẳng định, kế toán có vị trí quan trọng trong doanh nghiệp, nhưng kế toán chỉ phát huy được vai trò của mình khi bộ máy kế toán được tổ chức tốt.

Tại Việt Nam, vai trò của tổ chức bộ máy kế toán được quy định rõ trong Luật Kế toán (Quốc hội, 2015). Trong đó, Điều 49 khẳng định bất kỳ đơn vị kế toán nào cũng phải “*tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán hoặc thuê dịch vụ làm kế toán*”. Nghị định 174/2016/NĐ-CP về Hướng dẫn Luật kế toán (Chính phủ, 2016) đòi hỏi doanh nghiệp cần tổ chức bộ máy kế toán thật khoa học, hợp lý, tránh tình trạng bố trí công việc cho nhân viên kế toán không đúng quy định. Người làm kế toán không được phép kiêm nhiệm các vị trí lãnh đạo, thủ kho, thủ quỹ hay phụ trách mua bán tài sản (ngoại trừ doanh nghiệp tư nhân và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên). Ngoài ra, Nghị định số 41/2018/NĐ-CP về xử lý các vấn đề vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập (Chính phủ, 2018) giúp doanh nghiệp nhận ra tầm quan trọng của tổ chức bộ máy kế toán và bố trí người làm kế toán. Nghị định số 05/2019/NĐ-CP về Kiểm toán nội bộ (Chính phủ, 2019) khuyến khích các doanh nghiệp bố trí vị trí kiểm toán nội bộ nhằm giúp đơn vị kiểm soát tốt chất lượng thông tin, hạn chế rủi ro trong hoạt động. Như vậy, việc tổ chức bộ máy kế toán là cần thiết và bắt buộc tại tất cả các doanh nghiệp, được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật hiện hành.

Tóm lại, vai trò của tổ chức công tác kế toán đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp là không thể phủ nhận và điều này càng đặc biệt quan trọng hơn đối với SMEs. Nghiên cứu

được tiến hành tại Thành phố Cần Thơ nhằm phân tích thực trạng tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs. Về mặt thực tiễn, nghiên cứu đóng góp các giải pháp phù hợp cho SMEs trong việc xây dựng và tổ chức bộ máy kế toán. Nghiên cứu được bố cục thành bốn nội dung chính (1) tổng quan về các nghiên cứu trong và ngoài nước làm cơ sở thiết kế nghiên cứu; (2) hệ thống các văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy kế toán làm cơ sở đối sánh với thực trạng tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs; (3) đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs; và (4) đề xuất các hàm ý quản trị nhằm hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán phù hợp cho SMEs.

## 2. Tổng quan nghiên cứu đi trước và cơ sở lý thuyết

### 2.1. Tổng quan nghiên cứu đi trước

Kế toán giữ vai trò quan trọng cho sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp, góp phần cung cấp thông tin tài chính hữu ích cho nhà quản lý và duy trì sự phát triển bền vững cho mỗi đơn vị (Uddin và cộng sự, 2017; Makarenko & Plastun, 2017). Để đơn vị có thể tồn tại và phát triển bền vững thì người làm kế toán, đặc biệt là kế toán trưởng có ảnh hưởng trực tiếp (Akimova và cộng sự, 2019). Trái ngược với các doanh nghiệp quy mô lớn, nhận thức của nhà quản lý về tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs thường bị xem nhẹ và không được chú trọng (Zhou, 2010). Chhabra và Pattanayak (2014) cho rằng, hầu hết SMEs không tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành về kế toán. Hầu hết SMEs có xu hướng sử dụng dịch vụ của các công ty cung cấp dịch vụ kế toán thay vì tuyển dụng người làm kế toán (Husin & Ibrahim, 2014). Điều này dẫn đến sự thiếu đồng bộ và chậm trễ trong quá trình cung cấp thông tin. Theo Zotorvie (2017), phần lớn SMEs thất bại trong việc ghi chép sổ kế toán nên rất khó cho nhà quản lý khi đánh giá tình trạng tài chính hiện tại của doanh nghiệp. Nguyên nhân chính của vấn đề này được Zotorvie (2017) xác định

là do SMEs chưa đủ điều kiện tổ chức bộ máy kế toán và đào tạo nhân viên kế toán có đủ trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

Tại Việt Nam, Nguyễn Thị Huyền Trâm (2007) cho rằng, tổ chức bộ máy kế toán sẽ ảnh hưởng đến chất lượng thông tin mà doanh nghiệp cung cấp. Trong đó, yếu tố then chốt để hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp là cần xây dựng đội ngũ nhân viên có năng lực, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Võ Văn Nhị và Nguyễn Ngọc Dung (2011) khẳng định, công tác kế toán tại SMEs còn rất yếu, thông tin do kế toán cung cấp còn thiếu và hạn chế trên nhiều mặt nên chưa đáp ứng được nhu cầu quản lý và điều hành. Nghiên cứu của Lý Thị Thu Hiền và cộng sự (2021) cho rằng, SMEs đa số tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung và chất lượng nhân viên kế toán ngày càng được nâng cao nhưng một số SMEs tồn tại cơ chế quản lý theo kiểu gia đình nên công tác tổ chức kế toán chỉ mang tính chất đối phó và kém hiệu quả.

Tóm lại, các nghiên cứu đi trước đã khẳng định tầm quan trọng của việc tổ chức bộ máy kế toán và những hạn chế tồn tại trong tổ chức công tác kế toán tại SMEs xoay quanh ba nội dung gồm: (1) mô hình tổ chức bộ máy kế toán, (2) trình độ chuyên môn của nhân viên kế toán và (3) cơ chế phân công phân nhiệm trong công tác kế toán.

## **2.2. Hệ thống văn bản pháp lý về tổ chức bộ máy kế toán**

Theo Điều 49, Luật kế toán (Quốc hội, 2015) “Đơn vị kế toán phải tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán hoặc thuê dịch vụ làm kế toán; Việc tổ chức bộ máy, bố trí người làm kế toán, kế toán trưởng, phụ trách kế toán hoặc thuê dịch vụ làm kế toán, kế toán trưởng phải thực hiện theo quy định.”. Theo Điều 50 Luật kế toán (Quốc hội, 2015) trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật là cần “Tổ chức bộ máy kế toán, bố trí người làm kế toán hoặc quyết định thuê doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế

toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán theo đúng quy định”.

Theo Điều 18, Nghị định 174 (Chính phủ, 2016) “Đơn vị kế toán phải bố trí người làm kế toán đảm bảo các quy định của Luật kế toán, số lượng người làm kế toán tùy theo quy mô hoạt động, yêu cầu quản lý, chức năng nhiệm vụ hoặc biên chế của đơn vị.”. Đồng thời, “việc tổ chức bộ máy kế toán tại các đơn vị kế toán do cơ quan có thẩm quyền hoặc do người đại diện theo pháp luật của đơn vị quyết định”. Theo Khoản 2, Điều 10, Nghị định 05 (Chính phủ, 2019) SMEs được khuyến khích thực hiện công tác kiểm toán nội bộ hoặc sử dụng dịch vụ này của các công ty kiểm toán độc lập nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin và kiểm soát chặt chẽ hoạt động tại doanh nghiệp.

Như vậy, theo quy định hiện hành doanh nghiệp cần phải (1) *tổ chức bộ máy kế toán*, (2) *phân công công việc cho người làm kế toán hoặc thuê dịch vụ kế toán theo đúng quy định pháp luật* và (3) *công tác kiểm toán nội bộ cần được quan tâm tổ chức*.

## **2.3. Hệ thống văn bản pháp lý về tổ chức người làm kế toán**

Theo Điều 51, Luật kế toán (Quốc hội, 2015) “Người làm kế toán phải có các tiêu chuẩn như có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán.” Theo Điều 52, Luật kế toán (Quốc hội, 2015) một số trường hợp không được làm kế toán gồm “Cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của người đại diện theo pháp luật, của người đứng đầu, của giám đốc, tổng giám đốc và của cấp phó của người đứng đầu, phó giám đốc, phó tổng giám đốc phụ trách công tác tài chính - kế toán, kế toán trưởng trong cùng một đơn vị kế toán, trừ doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu và các trường hợp khác do Chính phủ quy định. Người đang là người quản lý, điều

hành, thủ kho, thủ quỹ, người mua, bán tài sản trong cùng một đơn vị kế toán, trừ trong doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn do một cá nhân làm chủ sở hữu và các trường hợp khác do Chính phủ quy định”

Theo Điều 20, Nghị định 174 (Chính phủ, 2016) quy định “Đơn vị kế toán phải bố trí kế toán trưởng. Trường hợp đơn vị chưa bổ nhiệm được ngay kế toán trưởng thì bố trí người phụ trách kế toán hoặc thuê dịch vụ làm kế toán trưởng theo quy định. Thời gian bố trí người phụ trách kế toán tối đa là 12 tháng, sau thời gian này đơn vị kế toán phải bố trí người làm kế toán trưởng”

Như vậy, doanh nghiệp cần tuân thủ điều kiện hành nghề trong việc tổ chức người làm kế toán, người làm kế toán trưởng, công tác phân chia công việc phải xem xét quy tắc bất kiêm nhiệm và cần phải bổ nhiệm kế toán trưởng theo đúng quy định hiện hành.

#### **2.4. Các mô hình tổ chức bộ máy kế toán hiện nay**

Theo Nguyễn Đức Quý (2017) tổ chức bộ máy kế toán là sự sắp xếp, phân công công việc cho từng kế toán viên và tổ chức luân chuyển chứng từ trong phòng kế toán. Tổ chức bộ máy kế toán phải căn cứ vào quy mô, đặc điểm, cũng như yêu cầu về quản lý của đơn vị. Tổ chức bộ máy kế toán cần gọn, nhẹ, hợp lý theo hướng chuyên môn hoá, đúng năng lực của người làm kế toán (Đào Ngọc Hà, 2018). Để lựa chọn mô hình tổ chức bộ máy kế toán phù hợp, người tổ chức cần dựa vào biên chế, trình độ chuyên môn của đội ngũ kế toán; dựa vào cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho công tác kế toán. Theo Nguyễn Đức Quý (2017), Đào Ngọc Hà (2018) một số mô hình tổ chức bộ máy kế toán hiện nay gồm mô hình tập trung, mô hình phân tán và mô hình vừa tập trung vừa phân tán. Việc lựa chọn mô hình nào là do người đứng đầu bộ máy kế toán quyết định.

Mô hình tổ chức bộ máy kế toán tập trung, đây là mô hình tổ chức được áp dụng phổ biến tại SMEs (Lý Thị Thu Hiền và cộng sự, 2021). Theo Nguyễn Đức Quý (2017) và Trần Ngọc Diệp (2021), mô hình tập trung được tổ chức dưới dạng một phòng kế toán duy nhất; trong đó, người đứng đầu gọi là kế toán trưởng và có các kế toán viên phụ trách các công việc khác nhau tùy vào đặc điểm và quy mô của từng đơn vị. Mô hình này có ưu điểm là bộ máy kế toán nhỏ, gọn, tiết kiệm chi phí vận hành. Nhưng khối lượng công việc tập trung nhiều vào một vài cá nhân nên công việc trở nên quá tải. Mô hình này chỉ phù hợp trong điều kiện doanh nghiệp tổ chức sản xuất và quản lý mang tính tập trung, quy mô nhỏ và địa bàn hoạt động hẹp.

*Mô hình tổ chức bộ máy kế toán phân tán*, theo Nguyễn Đức Quý (2017), Nguyễn Thị Kim Cúc và cộng sự (2019) đây là mô hình phân cấp quản lý, trong đó đơn vị cấp trên tổ chức thành một phòng kế toán thực hiện công tác kế toán cho đơn vị cấp trên. Mỗi đơn vị cấp dưới trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng để thực hiện công việc kế toán của đơn vị cấp dưới. Mô hình này có ưu điểm là phù hợp với các đơn vị có phạm vi hoạt động rộng, nhiều đơn vị trực thuộc không thể quản lý theo mô hình tập trung. Nhược điểm của mô hình tổ chức này là bộ máy kế toán trở nên cồng kềnh, cần nhiều nhân viên và tốn kém chi phí vận hành.

*Mô hình tổ chức bộ máy kế toán vừa tập trung vừa phân tán*, theo Nguyễn Đức Quý (2017), Nguyễn Thị Kim Cúc và cộng sự (2019) đây là mô hình mà đơn vị cấp trên tổ chức thành phòng kế toán trung tâm thực hiện công tác kế toán cho đơn vị cấp trên và đơn vị sẽ thành lập nhiều phòng kế toán cấp dưới trực thuộc. Trong đó, đơn vị cấp dưới nào đã được phân cấp quản lý tài chính kế toán thì sẽ tổ chức phòng kế toán riêng, còn đơn vị cấp dưới nào chưa được phân cấp quản lý tài chính kế toán

thì do phòng kế toán trung tâm phụ trách. Ưu điểm của mô hình này là công tác kế toán được phân công hợp lý, phù hợp với đơn vị có địa bàn hoạt động rộng, quy mô lớn. Nhưng nhược điểm là mô hình tổ chức bộ máy kế toán công kênh, cần nhiều nhân lực và chỉ đáp ứng cho những đơn vị có quy mô lớn.

### **2.5. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán quản trị**

Theo Võ Văn Nhị và Nguyễn Thị Kim Cúc (2011) thông tin kế toán quản trị xoay quanh các ước tính ngân sách, xây dựng chính sách giá và dự báo biến động về chi phí, lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho đơn vị. Tại SMEs tùy thuộc vào quy mô mà bộ máy kế toán quản trị được tổ chức sao cho phù hợp. Người tổ chức bộ máy kế toán cần phải tổ chức theo hướng kết hợp giữa công tác kế toán tài chính và công tác kế toán quản trị cho các bộ phận kế toán. Theo Nguyễn Hoàng Dũng và Trần Thị Lưu Tâm (2021) có 03 hình thức tổ chức nhằm gắn kết công tác giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị gồm hình thức kết hợp, hình thức tách biệt và hình thức hỗn hợp. Theo Nguyễn Thanh Huyền (2021) sự kết hợp này mang đến ưu điểm là gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí, phù hợp với các đơn vị có quy mô nhỏ. Tuy nhiên, với mô hình này đòi hỏi kế toán viên phải có trình độ cao, người tổ chức phân chia công việc phải hiểu rõ nhiệm vụ của kế toán tài chính và kế toán quản trị. Ngoài ra, tổ chức bộ máy kế toán quản trị có thể vận hành theo mô hình tách biệt là việc tách biệt giữa vị trí kế toán tài chính và kế toán quản trị tại doanh nghiệp; hoặc hình

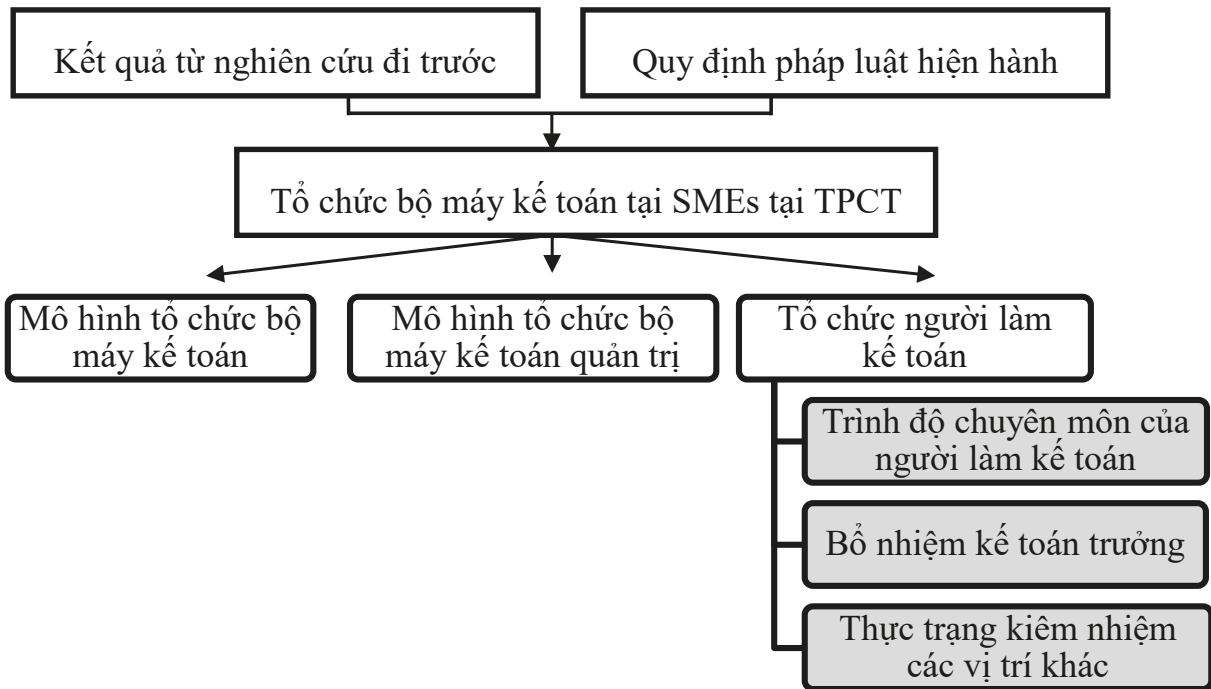
thức hỗn hợp là việc kết hợp giữa hai hình thức đã nêu nhưng để tổ chức được thì đòi hỏi đơn vị phải tốn kém chi phí vận hành (Phạm Hoài Nam, 2018; Nguyễn Hoàng Dũng và Trần Thị Lưu Tâm, 2021).

## **3. Phương pháp thu thập số liệu và phương pháp nghiên cứu**

### **3.1. Phương pháp thu thập số liệu**

Từ cơ sở các nghiên cứu đi trước và các hạn chế hiện có trong việc tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs như đã nêu trên. Nghiên cứu tiến hành thu thập số liệu tại Thành phố Cần Thơ nhằm đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy kế toán của SMEs trên địa bàn này. Phương pháp chọn mẫu thuận tiện được thu thập thông qua phỏng vấn kế toán trưởng và kế toán tổng hợp tại một số SMEs. Số lượng SMEs tham gia vào quá trình thu thập số liệu là 56 đơn vị. Số lượng mẫu khảo sát khá nhỏ so với tổng thể 8.343 đơn vị đang hoạt động tính đến 31/12/2020 (Cục thống kê Thành phố Cần Thơ, 2021), nhưng với phương pháp thống kê mô tả và phương pháp phân tích định tính nghiên cứu đã hệ thống được thông tin về thực trạng tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán của SMEs trên địa bàn Thành phố Cần Thơ, là cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo.

Qua quá trình lược khảo tài liệu về tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs, nghiên cứu đề xuất sơ đồ nghiên cứu như sau:



**Hình 1.** Sơ đồ nghiên cứu về tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs tại Thành phố Cần Thơ

**3.2. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để phân tích, trình bày và giải thích dữ liệu thông qua các giá trị thống kê, qua sơ đồ nhằm đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs. Phương pháp phân tích định tính nhằm tổng hợp, phân loại và đánh giá điểm tích cực, điểm hạn chế về thực trạng tổ chức bộ máy kế toán dựa trên cơ sở lý thuyết và đối sánh với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Qua đó, đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy kế toán cho SMEs tại Thành phố Cần Thơ, tìm ra những hạn chế, từ đó đề ra giải pháp góp phần hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán.

**4. Kết quả nghiên cứu**

**4.1. Thống kê số SMEs được khảo sát theo loại hình doanh nghiệp và quy mô hoạt động**

Trong tổng số 56 SMEs được khảo sát thì loại hình công ty TNHH MTV chiếm tỷ trọng

cao nhất với 35,72%, công ty TNHH hai thành viên trở lên chiếm 32,14%, công ty Cổ phần chiếm 21,43%, còn lại là doanh nghiệp tư nhân và nhóm doanh nghiệp khác chiếm tỷ lệ không đáng kể. Trong đó, doanh nghiệp quy mô vừa chỉ tập trung ở hai loại hình là Công ty TNHH hai thành viên trở lên và Công ty cổ phần (Bảng 1, xem online).

Có thể thấy loại hình doanh nghiệp tư nhân chiếm tỷ trọng thấp trong mẫu khảo sát bởi nhược điểm là chủ sở hữu phải chịu trách nhiệm vô hạn bằng toàn bộ tài sản của mình. Ngược lại, công ty TNHH chiếm tỷ trọng cao bao gồm công ty TNHH một thành viên và hai thành viên trở lên. Loại hình này khắc phục được rủi ro tồn tại của doanh nghiệp tư nhân nhưng việc huy động vốn nhằm mở rộng quy mô là hạn chế. Ngoài ra, loại hình công ty cổ phần được nhiều SMEs lựa chọn với tỷ lệ 21,43%.

Về quy mô hoạt động, số lượng doanh nghiệp nhỏ chiếm tỷ lệ lớn với 37/56 doanh nghiệp (chiếm 66,07%), tiếp theo là doanh nghiệp siêu

nhỏ với 11/56 doanh nghiệp (chiếm 19,64%), doanh nghiệp vừa là 8/56 doanh nghiệp (chiếm 14,29%). Như vậy, SMEs trong mẫu khảo sát chủ yếu được xếp vào nhóm doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại Nghị định 80 (Chính phủ, 2021). Điều này chứng tỏ hạn chế trong nguồn vốn và nhân lực tại SMEs.

Qua lược khảo tài liệu cho thấy, các quy định hiện hành trong việc tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs là khác nhau cho hai nhóm doanh nghiệp trong mẫu khảo sát gồm nhóm thứ nhất là các doanh nghiệp đăng ký với loại hình doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH một thành viên và nhóm thứ hai gồm các doanh nghiệp thuộc loại hình Công ty TNHH hai thành viên trở lên và Công ty cổ phần. Nghiên cứu sẽ làm rõ sự khác biệt về tổ chức bộ máy kế toán tại các doanh nghiệp. Đồng thời, đề ra giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán cho từng nhóm doanh nghiệp đã nêu.

#### **4.2. Thống kê số SMEs được khảo sát theo số năm hoạt động**

Đa số SMEs trong mẫu khảo sát được thành lập trên 1 năm với số lượng là 51 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ 91,07%), số SMEs được thành lập từ 5 năm đến 10 năm với số lượng là 35 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ 62,50%), số SMEs có tuổi đời trên 10 năm với số lượng 15 doanh nghiệp (chiếm tỷ lệ 26,79%) (Hình 2, xem online). Với số năm hoạt động như trên thì SMEs đã đi vào hoạt động ổn định, đây cũng là điểm thuận lợi trong việc tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs. Ngoài ra, theo Điều 18, Nghị định 174 (Chính phủ, 2016) quy định các doanh nghiệp mới thành lập được bố trí người phụ trách kế toán trong thời gian tối đa là 12 tháng, sau đó phải bố trí người làm kế toán trưởng ngoại trừ doanh nghiệp siêu nhỏ và các doanh nghiệp được phép sử dụng dịch vụ kế toán theo quy định của pháp luật. Như vậy, với thời gian hoạt động dài (đa số trên 1 năm) thì SMEs trong mẫu khảo sát cần phải bổ nhiệm kế toán trưởng theo đúng quy định.

#### **4.3. Tổ chức bộ máy kế toán tại SMEs**

##### **4.3.1. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán**

SMEs trong mẫu khảo sát có địa bàn hoạt động hẹp, không có chi nhánh nên mô hình tổ chức công tác kế toán được lựa chọn là mô hình tập trung. SMEs chỉ thành lập một phòng kế toán duy nhất nhưng việc phân cấp quản lý và phân chia chức vụ trong phòng kế toán khá đa dạng (Bảng 2, xem online). Trong đó, số SMEs có bổ nhiệm kế toán trưởng là 29 doanh nghiệp (chiếm 51,79%), các doanh nghiệp không bổ nhiệm kế toán trưởng mà chỉ có phụ trách kế toán hoặc kế toán viên là 21 doanh nghiệp (chiếm 37,50%), còn lại là các doanh nghiệp không tổ chức bộ máy kế toán và hoàn toàn phụ thuộc vào kế toán dịch vụ bên ngoài (chiếm 10,71%). Việc không bổ nhiệm kế toán trưởng sẽ gây ra khó khăn cho SMEs trong việc tổ chức bộ máy kế toán. Đồng thời, điều này vi phạm quy định tại Điều 20, Nghị định 174 (Chính phủ, 2016).

##### **4.3.2. Số lượng nhân viên kế toán trong mỗi mô hình**

Do quy mô hoạt động nhỏ nên số lượng nhân viên tại phòng kế toán khá ít, trung bình là 3 nhân viên/đơn vị. Trong đó, số lượng nhân viên kế toán từ 1 – 2 người/đơn vị chiếm tỷ lệ cao nhất với 42,86%. Với số lượng nhân viên kế toán ít nên SMEs gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức bộ máy kế toán, đặc biệt là về tổ chức bộ máy kế toán quản trị, xây dựng bộ phận kiểm toán nội bộ. Một số SMEs có số lượng nhân viên từ 3 – 4 người/đơn vị chiếm tỷ lệ 33,93% và từ 5 người trở lên chiếm tỷ lệ 12,50% thuộc nhóm doanh nghiệp có quy mô vừa và thời gian hoạt động dài. Như vậy, SMEs quy mô vừa có lợi thế trong việc tổ chức bộ máy kế toán, xây dựng bộ máy kế toán quản trị và thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ theo đúng quy định của pháp luật.



#### 4.3.3. Tình hình sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài tại SMEs

Trong tổng số 56 SMEs (Bảng 3, xem online) có đến 55,36% SMEs có tổ chức bộ máy kế toán riêng biệt, thực hiện toàn bộ các khâu từ lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính và báo cáo thuế. Điều này giúp đơn vị chủ động trong công tác quản lý, xây dựng và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh kịp thời. Có 44,64% đơn vị sử dụng ít nhất một trong các dịch vụ như khai báo thuế, lập báo cáo tài chính hay dịch vụ tư vấn. Việc sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài được SMEs đánh giá là tiết kiệm chi phí hơn so với duy trì bộ máy kế toán cơ hữu. Các dịch vụ này được thực hiện định kỳ theo sự thỏa thuận giữa SMEs và đơn vị cung cấp dịch vụ. Trong đó, dịch vụ khai báo thuế và lập BCTC chiếm 26,79%, chỉ sử dụng dịch vụ khai báo thuế chiếm 12,50%, dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp chiếm 5,35%. Qua số liệu cho thấy, SMEs đặc biệt quan tâm đến việc hoàn tất các quy định của pháp luật về báo cáo tài chính và báo cáo thuế. Tuy nhiên, SMEs hoàn toàn phụ thuộc vào dịch vụ thuê ngoài tồn tại ở 6/56 đơn vị (chiếm 10,71%). Các đơn vị này chủ yếu là doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH một thành viên với cách thức quản lý theo kiểu gia đình nên việc tập trung xây dựng bộ máy kế toán chưa được quan tâm đúng mức.

Vấn đề tồn tại khi sử dụng dịch vụ thuê ngoài là hầu hết các đơn vị không nắm được quy định của pháp luật trong việc sử dụng dịch vụ kế toán, các giao kết chỉ được thực hiện trên cơ sở tin tưởng lẫn nhau. Điều kiện để hành nghề của đơn vị cung cấp dịch vụ chưa được đảm bảo. Đặc biệt, các đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán thực hiện công tác kế toán tại SMEs trên cơ sở thu nhận chứng từ định kỳ vào cuối tháng hoặc cuối quý, điều này dẫn đến rủi ro sai lệch về số liệu và phản ánh thông tin không chính xác và kịp thời.

#### 4.4. Tình hình tổ chức bộ máy kế toán quản trị tại SMEs

Qua khảo sát có 42/56 SMEs cho rằng, việc tổ chức bộ máy kế toán quản trị là quan trọng và rất quan trọng với doanh nghiệp (chiếm 75%), ngược lại có 14/56 doanh nghiệp (chiếm 25%) cho rằng kế toán quản trị là không cần thiết tại đơn vị của họ. Mặc dù, các nghiên cứu đi trước và ngay cả số liệu thu thập từ nghiên cứu này cũng đã chứng minh được tầm quan trọng của tổ chức bộ máy kế toán quản trị nhưng thực trạng tổ chức công tác kế toán quản trị hiện nay tại SMEs còn chưa được chú trọng.

Kết quả khảo sát cho biết có đến  $\frac{3}{4}$  SMEs khẳng định tầm quan trọng của công tác kế toán quản trị nhưng Hình 4 (xem online) cho thấy, có 55,36% SMEs lại không thực hiện công tác kế toán quản trị tại đơn vị. Điều này đồng nghĩa công tác dự báo, xây dựng chiến lược và đánh giá rủi ro của SMEs còn nhiều yếu kém. SMEs bị động trước việc xây dựng định mức chi phí, thiết lập dự toán, quản lý rủi ro và ứng phó với rủi ro không hiện hữu. Ngoài ra, có 37,50% SMEs tổ chức bộ máy kế toán quản trị theo hình thức kết hợp, có nghĩa là một nhân viên kế toán vừa kiêm nhiệm công tác kế toán tài chính vừa kiêm nhiệm công tác kế toán quản trị. Tuy nhiên, thực trạng này gây quá tải cho nhân viên kế toán bởi vì số lượng nhân viên kế toán ở mỗi SMEs là khá ít chỉ từ 1 – 2 người (chiếm 42,86%). Việc kiêm nhiệm giữa hai vị trí nêu trên không khai thác hết vai trò của kế toán quản trị tại doanh nghiệp mà sẽ gây ra tình trạng quá tải trong công việc. Vì vậy, việc bổ sung biên chế cho vị trí kế toán quản trị nên được SMEs xem xét đặc biệt là tại các đơn vị quy mô vừa.

#### 4.5. Tổ chức người làm kế toán tại SMEs

*Trình độ chuyên môn của người làm kế toán*

Kết quả khảo sát cho thấy, có 51/56 đơn vị (chiếm 91,07%) SMEs có nhân viên kế toán đáp

ứng đủ tiêu chuẩn của người làm kế toán. Đồng thời, có 5/56 đơn vị (chiếm 8,03%) có nhân viên kế toán chưa đủ bằng cấp chuyên môn theo luật định. Bên cạnh vi phạm quy định hiện hành trong tuyển dụng nhân viên kế toán các đơn vị này còn đứng trước rủi ro tuyển dụng nhân sự không đáp ứng chuyên môn và nghiệp vụ. Ngoài ra, công tác nâng cao và cập nhật kiến thức của kế toán viên chưa được SMEs quan tâm và đầu tư.

#### *Công tác bổ nhiệm kế toán trưởng tại SMEs*

Qua Hình 5 (xem online) cho thấy, số lượng đơn vị có bổ nhiệm kế toán trưởng chỉ đạt 51,79%, còn lại là chưa tiến hành bổ nhiệm kế toán trưởng. Nếu tham chiếu với thời gian hoạt động của các SMEs thì việc không bổ nhiệm kế toán trưởng ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng tổ chức bộ máy kế toán và quá trình cung cấp thông tin kế toán tại đơn vị. *Vì vậy, đòi hỏi SMEs cần thực hiện tuyển dụng hoặc bổ nhiệm nhân sự giữ vị trí kế toán trưởng có đủ chuyên môn và điều kiện công tác theo đúng quy định của pháp luật.*

*Thực trạng người làm kế toán kiêm nhiệm các vị trí mà pháp luật không cho phép*

Theo quy định hiện hành, nhân viên kế toán không được phép giữ vị trí thủ quỹ, thủ kho, mua bán tài sản hoặc làm quản lý tại công ty TNHH từ hai thành viên trở lên và công ty cổ phần. Tuy nhiên, qua Bảng 6 (xem online) cho thấy, vẫn tồn tại tình trạng nhân viên kế toán được phân giao các vị trí mà pháp luật không cho phép. Điều này không những sai quy định của Luật kế toán mà còn ảnh hưởng đến chất lượng thông tin kiểm soát nội bộ tại SMEs. Việc kiêm nhiệm quá nhiều vị trí còn gây quá tải cho nhân viên kế toán. Vì vậy, việc tổ chức và phân công lại các vị trí hiện hữu là cần thiết.

*Đánh giá nhu cầu tổ chức lại bộ máy kế toán tại SMEs*

Qua kết quả khảo sát (Hình 7, xem online) cho thấy, có 85,71% SMEs ngại thay đổi và cơ

cấu lại bộ máy kế toán. Điều này xuất phát từ vấn đề chi phí dành cho việc tổ chức bộ máy kế toán là rất hạn chế. Ngược lại, có 14,29% SMEs có nhu cầu điều chỉnh lại bộ máy kế toán bao gồm tuyển dụng thêm nhân sự hoặc chuyển đổi từ việc phụ thuộc dịch vụ thuê ngoài sang tổ chức lại bộ máy kế toán. Để làm được điều này, lãnh đạo SMEs cần hiểu rõ các quy định hiện hành trong khâu tổ chức bộ máy kế toán và người đứng đầu bộ máy kế toán cần có đủ trình độ chuyên môn.

#### **4.6. Thảo luận kết quả nghiên cứu**

Căn cứ vào quy mô, đặc điểm hoạt động, SMEs lựa chọn mô hình tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung là phù hợp. Tuy nhiên, một số SMEs chưa chú trọng hoặc không tổ chức bộ máy kế toán mà chủ yếu vẫn sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài. Một số SMEs tổ chức bộ máy kế toán với quy mô 1- 2 nhân viên/phòng kế toán nhưng không bổ nhiệm kế toán trưởng, không xây dựng bộ máy kế toán quản trị và không có bộ phận kiểm toán nội bộ. Ngược lại, những doanh nghiệp quy mô vừa có tổ chức bộ máy kế toán với quyền hạn, trách nhiệm giữa các nhân viên được phân chia rõ ràng hơn, đồng thời có quan tâm xây dựng bộ máy kế toán quản trị. Tuy nhiên, hầu hết SMEs này đang vi phạm trong việc phân giao cho nhân viên kế toán kiêm nhiệm một số vị trí như thủ quỹ, thủ kho, nhân viên mua bán tài sản. Đặc biệt, việc sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài chưa được SMEs quản lý chặt chẽ. Một số SMEs đang thuê cá nhân, tổ chức làm công tác kế toán không đủ điều kiện hành nghề dịch vụ kế toán theo quy định. Hầu hết các đơn vị không có đủ nguồn lực để tổ chức bộ phận kiểm toán độc lập hay bổ nhiệm vị trí kiểm toán độc lập. Công tác cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ cho nhân viên kế toán chưa được nhà quản lý quan tâm.

## 5. Kết luận và khuyến nghị

### 5.1. Kết luận

Qua quá trình phân tích thực trạng tổ chức bộ máy kế toán đối sánh với các văn bản pháp luật hiện hành, có thể thấy SMEs chưa chú trọng trong công tác tổ chức bộ máy kế toán, đặc biệt là kế toán quản trị. Ngoài ra, tồn tại thực trạng một số đơn vị chưa bổ nhiệm kế toán trưởng hoặc bố trí người làm kế toán sai quy định của pháp luật. Không thể phủ nhận các ưu điểm khi sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài, nhưng có thể thấy, SMEs quy mô càng lớn càng hạn chế sử dụng dịch vụ kế toán, thay vào đó là tự tổ chức bộ máy kế toán nhằm tăng tính chủ động trong công tác kế toán. Những SMEs còn non trẻ, quy mô nhỏ có thể tiếp tục sử dụng dịch vụ kế toán để nhận được sự hỗ trợ tốt nhất, song song đó cần tổ chức bộ máy kế toán nội bộ và hoàn thiện dần tổ chức bộ máy kế toán theo sự phát triển của doanh nghiệp. Bộ máy kế toán được tổ chức khoa học, phân chia trách nhiệm cho người làm kế toán rõ ràng sẽ cung cấp ra các thông tin chính xác và là yếu tố quan trọng trong quá trình đưa ra các quyết định của người quản lý.

Qua quá trình nghiên cứu, có thể kết luận rằng thực trạng tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán của SMEs tại Thành phố Cần Thơ có các ưu điểm trong chính sách, chiến lược. Các SMEs cần tiếp tục phát huy việc tổ chức bộ máy kế toán gọn nhẹ, linh hoạt. Tuy nhiên, thực trạng tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán của SMEs vẫn còn tồn tại các nhược điểm nổi bật sau: *Thứ nhất*, các doanh nghiệp nhỏ chưa thực sự chú trọng trong tổ chức và hoàn thiện bộ máy kế toán tại doanh nghiệp; *Thứ hai*, đa phần SMEs chưa tổ chức bộ phận kế toán quản trị; *Thứ ba*, vấn đề vi phạm trong việc phân giao cho người làm kế toán kiêm nhiệm các vị trí mà pháp luật nghiêm cấm còn phổ biến; *Thứ tư*, một vấn đề quan trọng trong tổ chức bộ máy kế toán là công tác bổ nhiệm kế

toán trưởng, bố trí phụ trách kế toán và sử dụng dịch vụ kế toán thuê ngoài chưa đúng quy định.

### 5.2. Khuyến nghị

*Thứ nhất*, đối với doanh nghiệp tư nhân hoặc Công ty TNHH MTV do cá nhân làm chủ sở hữu có thể tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung. Việc tuyển dụng một nhân sự kế toán nhằm quản lý tốt công tác thu nhận chứng từ ban đầu song song với sử dụng dịch vụ của các đơn vị đủ điều kiện hành nghề là cần thiết.

*Thứ hai*, đối với Công ty TNHH hai thành viên trở lên hoặc Công ty cổ phần không bố trí người làm kế toán kiêm nhiệm các vị trí công tác mà pháp luật cấm như thủ kho, thủ quỹ, chuyên viên mua bán tài sản. Tiếp tục tổ chức bộ máy kế toán theo hình thức tập trung với người đứng đầu là kế toán trưởng và có quyết định bổ nhiệm đúng người, đúng chuyên môn vào vị trí này.

*Cuối cùng*, nhà quản lý cần thường xuyên trao đổi với người đứng đầu bộ máy kế toán để có những điều chỉnh kịp thời trong quá trình tổ chức bộ máy kế toán, tuyển dụng và bố trí người làm kế toán theo đúng luật định. Tạo điều kiện về thời gian và kinh phí để nhân viên kế toán có cơ hội cập nhật các kiến thức mới và nâng cao trình độ góp phần duy trì bộ máy kế toán hiện hữu và hiệu quả.

### 5.3. Hạn chế của nghiên cứu

Do giới hạn trong quá trình tiếp cận nên cỡ mẫu thu thập còn hạn chế. Các nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng cỡ mẫu để tính đại diện cho tổng thể được cao hơn. Nghiên cứu chỉ dừng lại ở phương pháp nghiên cứu định tính, chưa đo lường sự ảnh hưởng của việc tổ chức bộ máy kế toán đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp. Các nghiên cứu tiếp theo có thể được thực hiện ở các tỉnh thành khác và mở rộng ra cho toàn vùng hoặc có thể thực hiện cho từng loại hình doanh nghiệp hoặc từng lĩnh vực hoạt động.

## Tài liệu tham khảo

- Akimova, L. M., Levytska, S. O., Pavlov, K. V., Kupchak, V. R., & Karpa, M. I. (2019). The role of accounting in providing sustainable development and national safety of Ukraine. *Financial and credit activity problems of Theory and Practice*, 3(30), 54-61. Doi:10.18371/fcaptp.v3i30.179501.
- Chhabra, K.S. & Pattanayak, J.K. (2014). Financial Accounting Practices Among Small Enterprises: Issues and Challenges. *The IUP Journal of Accounting Research & Audit Practices*, 13(3), 37-55.
- Chính phủ (2016). *Nghị định 174/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán*, ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-174-2016-ND-CP-huong-Luat-ke-toan-336391.aspx>.
- Chính phủ (2018). *Nghị định 41/2018/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập*, ban hành ngày 12 tháng 3 năm 2018. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-41-2018-ND-CP-quy-dinh-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-ke-toan-363484.aspx>.
- Chính phủ (2019). *Nghị định số 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ*, ban hành ngày 22 tháng 01 năm 2019. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-05-2019-ND-CP-quy-dinh-ve-kiem-toan-noi-bo-315316.aspx>.
- Chính phủ (2021). *Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ*, ban hành ngày 26 tháng 08 năm 2021. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-80-2021-ND-CP-huong-dan-Luat-Ho-tro-doanh-nghiep-nho-va-vua-486147.aspx>.
- Ciuhureanu, A. T. (2018). Study on Accounting Organization: Options and Influence Factors. *The 24th International Conference The Knowledge-Based Organization*, ISSN 1843-682X, 24(2), 31-36.
- Cục thống kê Thành phố Cần Thơ (2021). Niên giám thống kê Thành phố Cần Thơ. *Nhà xuất bản Thống kê*.
- Đào Ngọc Hà (2018). Tổ chức công tác kế toán doanh nghiệp theo quy định của luật kế toán 2015. *Tạp chí Tài chính*, 680(8), 80-83.
- Husin, M. A., & Ibrahim, M. D. (2014). The role of accounting services and impact on small medium enterprises (SMEs) performance in manufacturing sector from East Coast Region of Malaysia: A conceptual paper. *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, 115, 54-67. <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2014.02.415>.
- Lý Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Mỹ Trinh và Phan Thị Như Ý (2021). Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán nhằm nâng cao chất lượng thông tin kế toán trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Đồng Nai. *Tạp chí Công Thương*, 13(6), 465-470.
- Makarenko, I., & Plastun, A. (2017). The role of accounting in sustainable development. *Accounting and Financial Control*, 1(2), 4-12.
- Nguyễn Đức Quý (2017). *Một số mô hình tổ chức công tác kế toán tại bệnh viện công lập*. <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/mot-so-mo-hinh-to-chuc-bo-may-ke-toan-tai-cac-don-vi-su-nghiep-cong-lap-133614.html>
- Nguyễn Hoàng Dũng, Trần Thị Lưu Tâm (2021). Trao đổi về tổ chức hệ thống thông tin kế toán quản trị trong các trường đại học công lập. *Tạp chí Tài chính*, 753(9), 121-124.
- Nguyễn Thanh Huyền (2021). Mô hình kế toán quản trị trên thế giới và khuyến nghị cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam. *Tạp chí Tài chính*, 753(9), 121-124..
- Nguyễn Thị Huyền Trâm (2007). *Tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam*. Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nguyễn Thị Kim Cúc, Nguyễn Xuân Hùng, Hà Xuân Thạch, Nguyễn Thị Ngọc Bích, Mã Văn Giáp (2019). Kế toán tài chính 4. *Nhà xuất bản Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Nguyễn Văn Phong, Hoàng Thị Giang và Nguyễn Thị Khánh (2020). Vai trò tổ chức công tác kế toán trong các tập đoàn kinh tế ở Việt Nam. *Tạp chí Tài chính*, 737(9), 57-60.
- Phạm Hoài Nam (2018). Đề xuất mô hình và cơ chế vận hành mô hình kế toán quản trị doanh thu - chi phí: Kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi ở miền Bắc. *Tạp chí Công thương*, 3, 453-460.
- Quốc hội (2015). *Luật kế toán 88/2015/QH13, ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2015*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx>
- Skærbæk, P., & Tryggestad, K. (2010). The role of accounting devices in performing corporate strategy. *Accounting, Organizations and Society*, 35(1), 108-124.
- Trần Ngọc Diệp (2021). Tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp tư nhân. *Tạp chí Tài chính*, 762(10), 111-114.
- Uddin, R., Biswas, T., Ali, J., & Khatun, M. S. (2017). Accounting practices of small and medium enterprises in Rangpur. *Journal of Business & Financial Affairs*, 6(4). Doi: 10.4172/2167-0234.1000299.
- Võ Văn Nhị, Nguyễn Ngọc Dung (2011). Tình hình hoạt động kinh doanh và công tác kế toán tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 249(7), 51-55.
- Võ Văn Nhị và Nguyễn Thị Kim Cúc (2011). Giải pháp xây dựng mô hình tổ chức công tác kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 252(10), 1 - 8.
- Zhou, L. (2010). The research on issue and countermeasures of accounting information of SMEs. *International Journal of Business and Management*, 5(3), 223-225.
- Zimmerman, J. L. (2015). The role of accounting in the twenty-first-century firm. *Accounting and Business Research*, 45(4), 485-509. <https://doi.org/10.1080/00014788.2015.1035549>.
- Zotorvie, J. S. T. (2017). A study of financial accounting practices of small and medium scale enterprises (SMEs) in Ho Municipality, Ghana. *International Journal of Academic Research in Business and Social Sciences*, 7(7), 29-39. Doi: 10.6007/IJARBS/v7-i7/3075.